TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/DS-ST
Ngày 11-01-2018.
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán và vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phạm Văn Thái.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Văn Long.

Bà Huỳnh Thị Ngọc Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 149/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2017, về tranh chấp hợp đồng mua bán và vay tài sản, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2017/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 67/2017/QĐST-DS, ngày 20 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị H, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, Long An.

* *Bị đơn*: Bà Phạm Thị Minh L, sinh năm: 1980.

Ông Trần Quốc C, sinh năm: 1980.

Cùng địa chỉ: ấp H, thị trấn T, huyện C, tỉnh Long An.

(Bà H có mặt, bà L, ông C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện ngày 25/9/2017 nguyên đơn bà Võ Thị H trình bày*: Từ năm 2016 đến tháng 03/2017, bà có đi mua thanh long về bán lại kho C do bà

Phạm Thị Minh L và ông Trần Quốc C làm chủ, tính đến ngày 09/3/2017 bà L, ông C còn thiếu nợ bà số tiền mua bán thanh long còn thiếu là 1.044.189.000 đồng. Ngoài ra ngày 21/11/2015 ông C, bà L có vay của bà số tiền 650.000.000 đồng để làm vốn mua bán thanh long, hẹn thời hạn 1 tháng sẽ trả nhưng để kéo dài cho đến nay. Tổng cộng số nợ là 1.694.189.000 đồng, ông C có làm giấy nhận nợ với bà, bà L vợ ông C không có ký tên vào giấy nhận nợ. Bà đã nhiều lần đòi nợ nhưng bà L, ông C hẹn lần hẹn lượt nhưng không thanh toán nợ.

Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Quốc C và bà Phạm Thị Minh L phải liên đới trả số tiền mua bán thanh long còn thiếu là 1.044.189.000 đồng, bà không yêu cầu tính lãi, số tiền này trả 01 lần trong thời gian ngắn. Riêng đối với số nợ vay do bà L không có ký tên trong giấy nhận nợ, bà L không thừa nhận nên bà xin rút lại yêu cầu kiện đòi số nợ vay là 650.000.000 đồng.

- *Bị đơn ông Trần Quốc C tại phiên hòa giải ngày 15/11/2017 trình bày:* Ông và vợ ông là bà Phạm Thị Minh L có mua bán thanh long và còn thiếu nợ bà H số tiền mua thanh long là 1.044.189.000 đồng, đúng như lời trình bày của bà H. Riêng số nợ vay thì bà H trực tiếp đưa tiền cho bà L là vợ ông, ông có viết giấy nhận nợ. Nay bà H rút lại yêu cầu kiện đòi nợ vay ông đồng ý, riêng phần nợ mua bán thanh long của bà H vợ chồng ông cùng làm ăn và thiếu nợ nên vợ chồng ông cùng có trách nhiệm trả nợ, ông xin hẹn khi nào bán được kho thanh long ông sẽ thanh toán nợ cho bà H.

Bị đơn bà Phạm Thị Minh L tại biên bản lấy lời khai, ngày 22/11/2017 tại Tòa án trình bày: Bà và ông C còn thiếu nợ mua bán thanh long của bà H số tiền 1.044.189.000 đồng. Bà và ông C cùng trả nợ và xin trả dần số nợ trên.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định về thủ tục tố tụng. Các đương sự chấp hành đúng pháp luật. Riêng đối với bà Phạm Thị Minh L và ông Trần Quốc C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do, nên đề nghị áp dụng Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với bà L và ông C.

Về nội dung vụ án: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần buộc ông C, bà L phải liên đới thanh toán cho bà H số nợ gốc mua bán thanh long là 1.044.189.000 đồng. Bà H rút yêu cầu khởi kiện đòi số nợ vay là 650.000.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử

áp dụng Điều 217 và 218 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện này của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Qua lời khai trình của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy giữa bà Võ Thị H với ông Trần Quốc C và bà Phạm Thị Minh L có phát sinh tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, việc tranh chấp và thẩm quyền giải quyết được quy định tại các Điều 26, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý, giải quyết theo quy định. Bà Phạm Thị Minh L và ông Trần Quốc C, theo xác nhận của Công an thị trấn Tầm Vu, huyện Châu Thành, hai đương sự hiện đang có mặt tại địa phương, Tòa án đã nhiều lần tống đạt hợp lệ các thông báo, quyết định của Tòa án nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó cần áp dụng các Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với bà Phạm Thị Minh L và ông Trần Quốc C.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy các đương sự khai trình thống nhất bà Võ Thị H có đi mua thanh long về bán lại cho kho thanh long C do ông C, bà L làm chủ, qua một thời gian mua bán, đến ngày 09/3/2017 ông C, bà L còn thiếu nợ vốn của bà H số tiền 1.044.189.000 đồng. Bà H yêu cầu ông C, bà L có trách nhiệm liên đới thanh toán số nợ 1.044.189.000 đồng làm một lần trong thời gian ngắn, không yêu cầu tính lãi. Ông C đồng ý trả nợ nhưng xin hẹn khi nào bán được kho thanh long sẽ trả số nợ trên. Bà L xin trả dần số nợ trên. Xét thấy yêu cầu thanh toán nợ mua bán của bà H đối với ông C, bà L là phù hợp với quy định tại các Điều 288, 430, 440 Bộ luật Dân sự năm 2015, nên được chấp nhận. Ông C hẹn khi nào bán được kho thanh long sẽ thanh toán nợ, bà L xin trả dần số nợ trên. Xét thấy yêu cầu của ông C, bà L không được nguyên đơn đồng ý và không phù hợp với quy định của pháp luật nên không chấp nhận. Do đó cần buộc ông C, bà L phải liên đới trả cho bà H số nợ mua bán thanh long số tiền 1.044.189.000 đồng, khi án có hiệu lực pháp luật. Khi chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi phát sinh trên số tiền chậm trả, do các đương sự không có thỏa thuận lãi suất chậm trả nên tiền lãi được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Đối với yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản số tiền 650.000.000 đồng: Tại phiên hòa giải ngày 15/11/2017 và tại phiên tòa bà Võ Thị H rút yêu cầu khởi kiện này. Do đó cần áp dụng các Điều 217, 218 và 219 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để đình chỉ yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp

đồng vay tài sản của bà H với bà L, ông C. Hậu quả của việc đình chỉ: Bà Võ Thị H có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Ông Trần Quốc C và bà Phạm Thị Minh L phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội số tiền là 43.325.670 đồng. Bà Võ Thị H không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 217, 218, 219, 227 và 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 288, 430, 440 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán của bà Võ Thị H đối với ông Trần Quốc C và bà Phạm Thị Minh L.

Buộc ông Trần Quốc C và bà Phạm Thị Minh L có trách nhiệm liên đới thanh toán nợ mua bán thanh long cho bà Võ Thị H số tiền 1.044.189.000 đồng (Một tỷ, không trăm bốn mươi bốn triệu, một trăm tám mươi chín ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa bà Võ Thị H đối với ông Trần Quốc C và bà Phạm Thị Minh L.

Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Bà Võ Thị H có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, theo quy định của pháp luật. Bà Võ Thị H không phải chịu án phí.

3. Về án phí: Ông Trần Quốc C và bà Phạm Thị Minh L phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 43.325.670 đồng. Bà Võ Thị H không phải chịu án phí. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp là 31.413.000 đồng, theo biên lai

thu số 0007858 ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Phạm Văn Thái